

tooth (n)

/tu:θ/

răng (số ít)



teeth (n pl)

/ti:θ/

răng (số nhiều)



elbow (n)

/'elbəʊ/

khuỷu tay



finger (n)

/'fɪŋgə/

ngón tay



knee (n)

/ni:/

đầu gối



toe (n)

/təʊ/

ngón chân

LIVEWORKSHEETS